

Số: 500 /2002/QĐ-UB Thái nguyên, ngày 07 tháng 02 năm 2002

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

V/v Ban hành cơ chế quản lý, điều hành Ngân sách trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên từ năm 2002

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND.
- Căn cứ Luật Ngân sách.
- Căn cứ Nghị định số 87/CP ngày 19/12/1996 của Chính phủ quy định chi tiết việc phân cấp quản lý, lập, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước, Nghị định số 51/1998/NĐ-CP ngày 18/7/1998 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 87/CP và Thông tư số 103/1998/TT-BTC ngày 18/7/1998 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 87/CP, 51/1998/NĐ-CP của Chính phủ .
- Căn cứ Nghị quyết kỳ họp thứ 6 HĐND tỉnh khoá X và chỉ đạo của UBND tỉnh Thái Nguyên tại văn bản số 1259/CV-UB ngày 17/12/2001 về việc thực hiện phân cấp quản lý thu, chi ngân sách của một số đối tượng cho ngân sách huyện quản lý từ năm 2002.
- Theo đề nghị của sở Tài chính-Vật giá tại văn bản số 103/TC-QLNS ngày 25/2/2002 về trình cơ chế quản lý Ngân sách trên địa bàn tỉnh năm 2002.

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1: - Ban hành kèm theo quyết định này quy định về cơ chế quản lý, điều hành Ngân sách trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên từ năm 2002 để các ngành, các cấp, các cơ sở tổ chức thực hiện.
(Có quy định chi tiết kèm theo).

Điều 2: - Căn cứ nội dung phê duyệt tại điều 1. Các ngành: Sở Tài chính-Vật giá, Cục Thuế Thái Nguyên, sở Kế hoạch và Đầu tư và Kho bạc Nhà nước tỉnh Thái Nguyên có trách nhiệm phối hợp và có văn bản hướng dẫn các ngành ; Các cơ quan đoàn thể: UBND các huyện, thị xã Sông Công, thành phố Thái Nguyên tổ chức thực hiện. Đồng thời, phối hợp kiểm tra, đôn đốc thường xuyên trong quá trình tổ chức thực hiện.

Giám đốc các Sở, Ngành, Thủ trưởng các cơ quan, đoàn thể; Chủ tịch UBND các huyện (thị xã, thành phố) có trách nhiệm chỉ đạo các cơ sở và thực hiện nghiêm túc các quy định trong cơ chế quản lý, điều hành ngân sách này.

Điều 3:- Các đ/c: Chánh Văn phòng HĐND & UBND tỉnh, Giám đốc sở Tài chính-Vật giá, Giám đốc sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục trưởng cục Thuế Thái Nguyên, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thái Nguyên và Giám đốc (thủ trưởng) các Sở, Ngành, cơ quan, đoàn thể ở địa phương; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Sông Công và thành phố Thái Nguyên có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2002 và thay thế Quyết định số 1657/QĐ-UB ngày 23/4/2001 của UBND tỉnh Thái Nguyên ./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh uỷ (thay b/cáo)
- TT. HĐND tỉnh
(để biết và giám sát TH)
- Như điều 3 (TH)
- Các đ/c CT, PCT HĐND & UBND
(để chỉ đạo thực hiện)
- Lưu: VP-KTTH-SXKD-TH
XDCB, VX, TĐKT. *linh*
(K8.K)

TM/ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
CHỦ TỊCH



Luong Đức Tính
Lương Đức Tính



QUY ĐỊNH VỀ CƠ CHẾ QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH

Trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên từ năm 2002

(Ban hành kèm theo QĐ số: 580 /QĐ-UB ngày 27/02/2002 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

A- QUY ĐỊNH CHUNG

Công tác quản lý ngân sách từ khâu lập dự toán ngân sách, chấp hành ngân sách và quyết toán ngân sách Nhà nước được thực hiện theo Luật Ngân sách Nhà nước (đã sửa đổi); các nghị định, Thông tư hướng dẫn việc phân cấp, lập, chấp hành và quyết toán Ngân sách Nhà nước (NSNN) và các chính sách chế độ hiện hành.

Mọi khoản thu, chi NSNN phát sinh trên địa bàn tỉnh đều được hạch toán đầy đủ vào NSNN. Các cấp, các ngành, các cơ quan đơn vị không được tự đặt ra các khoản thu, chi trái quy định, không đúng thẩm quyền. Trường hợp thực tế phát sinh các khoản thu chưa có trong quy định, đặc biệt là các khoản phí, lệ phí phải báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định.

B- NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

I- Phân cấp nhiệm vụ thu chi ngân sách.

Phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách thực hiện theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật NSNN, các văn bản hướng dẫn của trung ương, UBND tỉnh quy định cụ thể như sau:

1- Thu ngân sách:

- UBND tỉnh phân cấp nguồn thu, tỷ lệ điều tiết cho ngân sách cấp huyện trong phạm vi ngân sách địa phương. Từ năm 2002 tỷ lệ điều tiết các khoản thu giữa ngân sách tỉnh với ngân sách các huyện, thành phố, thị xã thực hiện như sau:

- Thu Doanh nghiệp địa phương: các đơn vị do cấp nào thu thì ngân sách cấp đó được hưởng 100%.

- Thu thuế Công thương nghiệp ngoài quốc doanh: Ngân sách các huyện và Thị xã Sông công được hưởng 100%. Riêng ngân sách Thành phố Thái Nguyên được hưởng 70% số thu trên địa bàn, số còn lại 30% điều tiết về ngân sách tỉnh.

- Thu tiền cho thuê đất: Ngân các huyện, thành phố, thị xã được hưởng 100%.

- Thu tiền thuê nhà thuộc sở hữu NN: Ngân sách các huyện được hưởng 100%.

- Thu cấp quyền sử dụng đất: Ngân sách tỉnh cấp trả 100% cho ngân sách các huyện thành phố, thị xã. UBND các huyện, thành phố, thị xã quản lý nguồn kinh phí này để chi cho công tác sự nghiệp quản lý đất đai: quy hoạch, đo đạc bản đồ địa chính, đền bù giải phóng mặt bằng, hỗ trợ cải thiện nhà ở theo quyết định số 20/2000/QĐ-TTg ngày 03/02/2000, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, công tác nạo vét

cống rãnh, hệ phố đô thị (nếu có)... UBND cấp huyện, thành thị đề xuất phương án sử dụng trình UBND tỉnh phê duyệt. Căn cứ quyết định của UBND tỉnh và tiến độ thu, sở Tài chính - Vật giá cấp bổ sung có mục tiêu cho các huyện, thành phố, thị xã và theo dõi việc thực hiện.

- Thu thủy lợi phí: Thực hiện điều tiết cho ngân sách cấp huyện, thành phố, thị xã 100% số thu thủy lợi phí (số thu thủy lợi phí không tính vào chỉ tiêu cân đối ngân sách) để tổ chức thu và chi đầu tư các công trình thủy lợi nhỏ, kiên cố hoá kênh mương.

- Các huyện, thành phố, thị xã có hoạt động xổ số kiến thiết, số thu được để lại 100% để đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi xã hội trên địa bàn. Căn cứ kết quả thực hiện nộp ngân sách tỉnh, Sở Tài chính - Vật giá chuyển trả kinh phí cho các huyện, thành phố, thị xã có số thu nộp về ngân sách tỉnh.

- Thu thuế xây dựng các công trình trên địa bàn: Ngân sách cấp huyện, thành phố, thị xã được hưởng 100% số thu thuế xây dựng các công trình thuộc các nguồn vốn mà các đơn vị xây lắp là các doanh nghiệp ngoài tỉnh thi công trên địa bàn huyện, thành, thị và được tính vào chỉ tiêu cân đối ngân sách hàng năm.

- Thu thuế tài nguyên của doanh nghiệp trung ương và địa phương phát sinh trên địa bàn nào thì NS cấp đó được hưởng 50% số thu. (khoản thuế tài nguyên của các đơn vị ngoài quốc doanh cấp huyện được hưởng 100%).

- UBND huyện, thành phố, thị xã phân cấp nguồn thu, quy định tỷ lệ điều tiết cho ngân sách cấp xã, phường, thị trấn theo nguyên tắc và quy định trên.

2- Chi ngân sách: Nhiệm vụ chi của mỗi cấp ngân sách thực hiện theo luật NSNN, Nghị định của Chính Phủ và Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính. Cụ thể hoá áp dụng ở địa phương UBND tỉnh quy định:

UBND các huyện, thành phố, thị xã được quyết định:

- Danh mục các công trình đầu tư từ nguồn sự nghiệp kinh tế thuộc ngân sách cấp huyện đã được UBND tỉnh giao hàng năm.

- Đầu tư mua sắm, thanh lý tài sản công thuộc thẩm quyền quản lý của cấp huyện, trong phạm vi ngân sách các huyện, thành phố, thị xã (trừ ô tô, điện thoại di động).

- Sử dụng nguồn kinh phí chi đảm bảo xã hội, dự phòng phí trong dự toán ngân sách cấp huyện để trợ cấp khó khăn đột xuất, cứu đói cho nhân dân trên địa bàn. Trường hợp vượt quá khả năng cân đối của ngân sách cần báo cáo Liên Sở, Tài chính - Vật giá - Lao động và thương binh xã hội xem xét trình UBND tỉnh hỗ trợ một phần cho ngân sách cấp huyện.

- Chuyển giao nhiệm vụ chi cho trung tâm chính trị các huyện thành phố, thị xã và chi bảo vệ sức khỏe cho các đối tượng thuộc diện bảo vệ sức khỏe (kể cả cán bộ nghỉ hưu) hiện đang cư trú trên địa bàn các huyện, thành phố, thị xã do ngân sách cấp huyện, thành phố, thị xã thực hiện.

II- Về phân bổ và chấp hành dự toán thu - chi ngân sách.

1- Phân bổ ngân sách:

- Việc phân bổ nhiệm vụ thu, chi ngân sách của mỗi cấp chính quyền được thực hiện theo Luật NSNN và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn của Trung ương. Trong mọi trường hợp, các huyện không được thay đổi nguồn thu, nhiệm vụ chi của mỗi cấp, bao gồm cả các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm giữa các cấp NS. Riêng đối với cấp xã trong dự toán NS phải phản ánh hết các nguồn thu và nhiệm vụ chi tại xã. Khi giao nhiệm vụ thu cho các xã cần phải làm rõ nguồn thu của NS xã bao gồm: Phần thuế để lại cho xã 100%, thu điều tiết theo tỷ lệ phần trăm, số thu bổ xung từ NS cấp huyện cho từng xã, phần thu các khoản đóng góp của các tổ chức, cá nhân theo quy định của Pháp luật.

- UBND tỉnh giao dự toán chi cho đơn vị dự toán cấp I và ngân sách cấp huyện (Từ năm 2002, các trường: Trung học kinh tế, cao đẳng sư phạm, Trung học y tế là đơn vị dự toán cấp I). Giám đốc các Sở, ban, ngành, Thủ trưởng đơn vị dự toán cấp I phối hợp với sở Tài chính - Vật giá, giao dự toán đến đơn vị dự toán cấp II, III. UBND cấp huyện giao dự toán NS đến cấp xã và đơn vị dự toán thuộc cấp huyện.

- UBND các cấp thực hiện giao 100% dự toán chi được Hội đồng Nhân dân duyệt cho các đơn vị thụ hưởng ngân sách. Khi phân giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc các ngành được dành một tỷ lệ thích hợp dự phòng ngân sách, để chủ động trong điều hành công việc của ngành.

- Chi mua sắm sửa chữa tài sản có giá trị lớn của các đơn vị HCSN theo quy chế của Bộ Tài chính: Dành khoảng 3% trong tổng định mức chi thường xuyên để tạo nguồn mua sắm, sửa chữa tài sản và được điều hoà chung, đảm bảo công bằng hợp lý giữa các đơn vị. Quỹ mua sắm của các đơn vị thuộc ngân sách huyện do UBND huyện quản lý, các đơn vị thuộc ngân sách tỉnh do UBND tỉnh quản lý. Đối với các đơn vị sự nghiệp căn cứ vào dự toán ngân sách năm được giao, sắp xếp các khoản chi thường xuyên thiết yếu, kinh phí nghiệp vụ ... phần còn lại, lập quỹ mua sắm tài sản thuộc ngành, đơn vị trực tiếp quản lý. Ngoài ra, trong kế hoạch được giao, sau khi bảo đảm thực hiện được nhiệm vụ chính trị của đơn vị, khuyến khích các đơn vị tiết kiệm các khoản chi khác để có kinh phí đầu tư mua sắm thiết bị phục vụ công tác (trừ mua ô tô, xe máy, điện thoại di động do UBND tỉnh quyết định).

- Tài sản là nhà, đất đai và các công trình XD khác gắn liền với đất đai, vật kiến trúc, phương tiện đi lại và một số tài sản đất tiền khác: Thực hiện đăng ký tài sản với

cơ quan tài chính ngay sau khi hoàn thành việc mua sắm hoặc ngay sau khi hoàn thành thủ tục tiếp nhận tài sản Nhà nước, theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, hoặc công trình quyết toán bàn giao đưa vào sử dụng, theo Nghị định số 14/1998/NĐ-CP của Chính Phủ và các quy chế của Bộ Tài chính. Giao cho Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định thanh lý tài sản là nhà tạm, nhà cấp 4 và các tài sản khác thuộc cấp huyện quản lý (Trừ ô tô); Đối với các tài sản là nhà tạm, nhà cấp 4 và các tài sản khác (Trừ ô tô) thuộc ngành Y tế, Giáo dục quản lý do hội đồng thanh lý của huyện xác định báo cáo các ngành liên quan trình UBND tỉnh quyết định.

- Thực hiện khám chữa bệnh miễn phí cho 100% người nghèo theo chế độ bảo hiểm y tế. Về đối tượng thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 05/1999/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC ngày 29/01/1999 của liên Bộ Lao động - Thương binh Xã hội, Bộ Y tế và Bộ Tài chính.

2- Chấp hành dự toán thu - chi ngân sách:

*** Thu ngân sách:**

- Các cơ quan được giao nhiệm vụ thu ngân sách có trách nhiệm triển khai thu đúng, thu đủ, kịp thời cho NSNN.

- Đối với các cấp ngân sách có vượt thu ngân sách: Trong năm nếu các cấp ngân sách thực hiện vượt chỉ tiêu thu được giao thì được hưởng số thu vượt bằng 100% số thu vượt điều về NS cấp trên (không tính số điều về NSTW và có bù trừ chỉ tiêu thu không đạt kế hoạch). Số vượt thu được cấp trả theo tiến độ thu và chậm nhất quý I năm sau ngân sách cấp trên phải trả xong số vượt thu cho ngân sách cấp dưới. Số vượt thu được sử dụng để xây dựng cơ sở hạ tầng KT-XH.

- Đối với những đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ thu, thì phải sắp xếp lại nhiệm vụ chi. Ngân sách cấp trên không cấp bù hụt thu cho ngân sách cấp dưới (trừ trường hợp hụt thu do thay đổi chế độ, chính sách).

- Trong điều hành ngân sách, do tính chất nguồn thu không đều giữa các tháng trong năm, ngân sách cấp trên sẽ cho vay để cấp dưới cân đối ngân sách, UBND các cấp được vay ngân sách chịu trách nhiệm hoàn trả theo đúng quy định.

*** Chi ngân sách:**

- Trong quá trình chấp hành ngân sách, các địa phương, các đơn vị phải thực hành triệt để tiết kiệm chi ngân sách theo quy định của Chính Phủ, Bộ Tài chính và Tỉnh uỷ, UBND tỉnh. Số tiết kiệm so với dự toán được giao được để lại cân đối ngân sách, đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội, mua sắm trang thiết bị theo đúng quy định.

- Việc cấp phát, quản lý một số khoản chi ngân sách ở địa phương được thực hiện như sau:

a) **Chi thường xuyên:** Chi thường xuyên về hoạt động y tế, giáo dục đào tạo, lao động thương binh xã hội do NS tỉnh đảm bảo và được cấp phát theo trình tự.

+ Sở Tài chính - Vật giá cấp phát trực tiếp cho các đơn vị dự toán trực thuộc Sở Giáo dục - Đào tạo; sở Y tế; sở Lao động Thương binh và Xã hội sau khi thống nhất với các ngành chủ quản. Từ năm 2002, các trường: Trung học kinh tế, cao đẳng sư phạm, Trung học y tế là đơn vị dự toán cấp I được UBND tỉnh phân bổ dự toán và sở Tài chính cấp phát trực tiếp.

+ Kinh phí của các đơn vị y tế, giáo dục ở các huyện, sau khi thống nhất với ngành chủ quản, Sở Tài chính - Vật giá sẽ thông báo hạn mức kinh phí uỷ quyền cho phòng Tài chính - kế hoạch cấp huyện. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện cấp phát cho các đơn vị sử dụng ngân sách và chịu trách nhiệm kiểm tra quyết toán kinh phí theo hướng dẫn của Bộ Tài chính về quản lý kinh phí uỷ quyền. Các khoản kinh phí cấp uỷ quyền qua phòng Tài chính - Kế hoạch, phòng Tài chính KH có trách nhiệm thẩm kế, cấp phát, quyết toán theo đúng chính sách, chế độ tài chính hiện hành.

+ Năm 2002 tiếp tục thực hiện việc khoán chi đàm thoại cơ quan, nhà riêng và điện thoại di động của các đối tượng được hưởng theo chế độ quy định. Sở Tài chính - Vật giá chuẩn bị điều kiện thực hiện thí điểm việc khoán chi hành chính sự nghiệp theo chỉ đạo của Bộ Tài chính.

b) **Đối với chi đầu tư XDCB, chi sự nghiệp kinh tế có tính chất XDCB:** (Thực hiện theo quy định của UBND tỉnh về cơ chế quản lý đầu tư XDCB, quy định về quản lý vốn xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn).

Việc kế hoạch hoá vốn đầu tư XDCB phải căn cứ vào nguồn vốn được xác định theo Nghị quyết HĐND và vốn bổ sung của Chính Phủ. Không được giao chỉ tiêu XDCB, danh mục các công trình mà không xác định nguồn vốn để đảm bảo tính khả thi của công tác kế hoạch. Dành một phần vốn để trả nợ các khoản đã vay từ những năm trước để thực hiện đầu tư XD như: Kiên cố hoá kênh mương, xoá phòng học tạm, đầu tư XD các công trình trọng điểm...

c) **Chi cho các chương trình mục tiêu quốc gia:** Căn cứ vào tổng mức đầu tư do Bộ Tài chính giao cho địa phương, sở Tài chính Vật giá chủ trì phối hợp với sở Kế hoạch và Đầu tư và các ngành liên quan trình UBND tỉnh giao dự toán cho các đơn vị. Cơ quan Tài chính, Kho bạc Nhà nước và chủ dự án chịu trách nhiệm quản lý, thực hiện theo chế độ hiện hành do Bộ Tài chính và các Bộ ngành Trung ương quy định.

d) **Đối với vốn dự trữ lưu thông:** Các doanh nghiệp nhà nước được giao nhiệm vụ dự trữ các mặt hàng thiết yếu và vay vốn dự trữ lưu thông theo chỉ đạo của của chính phủ và các bộ ngành phải thực hiện theo quyết định số 34/2001/QĐ-UB ngày 8/1/2001 của UBND tỉnh Thái nguyên về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng

nguồn dự trữ lưu thông các mặt hàng chính sách miền núi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

e) **Chi vốn viện trợ:** Thực hiện theo Thông tư số 70/TC-VT ngày 24/08/2001 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với nguồn viện trợ không hoàn lại. Các đơn vị có nguồn vốn viện trợ đều phải thực hiện xác nhận viện trợ và ghi thu vào Ngân sách Nhà nước theo quy định. Ngân sách tỉnh chi chuẩn bị dự án, chi phí quy hoạch, vận động đầu tư ... theo cơ chế quản lý viện trợ. UBND tỉnh quyết định danh mục, kế hoạch tổng chi vốn đối ứng các dự án và giao cho Sở Tài chính - Vật giá duyệt dự toán cụ thể từng danh mục dự án.

III) Quyết toán ngân sách:

Việc quyết toán Ngân sách Nhà nước được thực hiện đúng theo tinh thần mục V Thông tư 103/1998/TT-BTC ngày 18/7/1998 của Bộ Tài chính, hướng dẫn phân cấp, lập, chấp hành, và quyết toán ngân sách.

C- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trong 9 tháng đầu năm UBND các cấp hạn chế việc bổ xung dự toán chi cho ngân sách cấp dưới và các đơn vị dự toán cùng cấp. Các khoản phát sinh ngoài dự toán, các đơn vị phải chủ động bố trí trong kế hoạch được giao. (trừ trường hợp đặc biệt, thiên tai, hoả hoạn, cứu tế vượt quá khả năng ngân sách thì UBND các cấp xem xét giải quyết kịp thời).

Trong quá trình điều hành ngân sách việc tăng giảm thu, chi so với Nghị quyết HĐND phê chuẩn, UBND các cấp phải báo cáo HĐND cùng cấp vào kỳ họp gần nhất. Các khoản chi phát sinh ngoài kế hoạch thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách các cấp, được sử dụng kinh phí dự phòng của ngân sách cấp đó để chi. Trường hợp nguồn kinh phí dự phòng không đáp ứng đủ thì phải chủ động sắp xếp lại nhiệm vụ chi đã giao (trừ trường hợp thiên tai, bão lũ lớn vượt quá khả năng cân đối của mỗi cấp ngân sách).

Trên đây là những nội dung quy định quản lý thu chi ngân sách từ năm 2002 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Các cấp, các ngành, các cơ quan đơn vị có liên quan đến thu-chi ngân sách có trách nhiệm tổ chức thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có những vướng mắc phản ánh kịp thời về UBND tỉnh giải quyết. /.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
CHỦ TỊCH



Lương Đức Tỉnh